

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2023
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Trên cơ sở định hướng nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác tư pháp năm 2023 tại Báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2022 của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 189/TTr-STP ngày 29 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình số 87/CTr-STP ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Sở Tư pháp về trọng tâm công tác tư pháp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*Chương trình kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng

CHƯƠNG TRÌNH

Trọng tâm công tác tư pháp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Năm 2023 là năm bản lề thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021 - 2025. Tình hình thế giới năm 2023 dự báo tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội. Tăng trưởng có xu hướng chậm lại; nguy cơ suy thoái kinh tế và các rủi ro về tài chính, tiền tệ, nợ công, an ninh về năng lượng, lương thực và thông tin gia tăng. Ở trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống có thể bị thu hẹp; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài và mới phát sinh cần phải tập trung giải quyết... Trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn. Từ đó, tiếp tục phát sinh nhiều vấn đề pháp lý trong điều hành, phát triển kinh tế - xã hội cả ở Trung ương và địa phương.

Trong bối cảnh chung đó, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai năm 2022 đạt mức tăng trưởng khá cao so với cùng kỳ. Giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh – GRDP đạt 233.979,73 tỷ đồng, tăng 9,22% so với cùng kỳ; GRDP bình quân đầu người năm 2022 đạt 133,59 triệu đồng (*tương đương 5.717,49 USD*); thu ngân sách trên địa bàn là 62.885,68 tỷ đồng, đạt 114% dự toán đầu năm. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tỉnh Đồng Nai đang phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, cụ thể: Tình hình sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp bắt đầu chững lại, giá nhiều loại hàng hóa, dịch vụ vẫn ở mức cao; việc xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, thiếu việc làm, trình trạng các doanh nghiệp cho công nhân nghỉ việc,... ảnh hưởng lớn đến đời sống của Nhân dân, đặc biệt đối với công nhân và người lao động.

Đối với ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai, tiếp tục phát huy những kết quả khả quan, tích cực trong năm 2022 như việc hoàn thiện thể chế, kiện toàn tổ chức, đẩy mạnh hoạt động hướng về cơ sở phục vụ Nhân dân với nhiều giải pháp hiệu quả để trực tiếp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự và môi trường ổn định của địa phương. Bên cạnh những thuận lợi và cơ

hội còn có những khó khăn, thách thức đối với công tác xây dựng pháp luật và hoạt động tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai phải tiếp tục bám sát Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới, nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật, cải cách tư pháp; thể hiện trong các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tổng kết và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị liên quan đến các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành Tư pháp; các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Tư pháp để xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện công tác tư pháp năm 2023.

Để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2023 theo định hướng công tác của Bộ Tư pháp, đồng thời thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai Khóa XI về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2023, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND), Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) về chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2023, với quyết tâm phấn đấu hoàn thành, thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai xây dựng Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với những nội dung như sau:

I. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

1. Phát huy vai trò, vị trí quan trọng của ngành Tư pháp trong việc tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Bảo đảm hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của tỉnh Đồng Nai đồng bộ, hoàn chỉnh, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận với chi phí tuân thủ thấp, có hiệu lực, hiệu quả cao; lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân là trung tâm, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế-xã hội và quốc phòng, an ninh trong điều kiện mới, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thực hiện hiệu quả chuyển đổi số và tận dụng tốt các cơ hội được tạo ra bởi cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Phối hợp thực hiện và triển khai có hiệu quả thi hành Luật tổ chức thi hành pháp luật sau khi được ban hành; bảo đảm thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử phổ biến trong đời sống xã hội và trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Đa dạng hóa, đổi mới các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội; phấn đấu tăng tỷ lệ hòa giải thành trong công tác hòa giải ở cơ sở.

3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Tư pháp theo hướng đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Quan tâm thực hiện công tác sắp xếp cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức, nhất là công chức tư pháp ở cơ sở góp phần nâng cao chất lượng và năng lực đội ngũ công chức, viên chức tư pháp đáp ứng yêu cầu phát triển mới của tỉnh.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Hình thành mạng lưới dịch vụ pháp lý rộng khắp, thuận tiện và tin cậy cho người dân, doanh nghiệp; phối hợp chặt chẽ trong quản lý nhà nước, tăng cường thanh tra, xử lý các vi phạm đồng thời phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

5. Tăng cường triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ của ngành Tư pháp có trong Đề án 06. Đẩy mạnh hiện đại hóa các lĩnh vực công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp với trọng tâm là số hóa dữ liệu hộ tịch, cơ sở dữ liệu vi bằng, chứng thực bản sao điện tử; kết nối liên thông các phần mềm như đấu giá, công chứng, lý lịch tư pháp... Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động toàn ngành Tư pháp, đáp ứng yêu cầu về xây dựng chính quyền điện tử.

6. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu đẩy mạnh hợp tác quốc tế về pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

7. Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa, chấn chỉnh các hoạt động trong lĩnh vực tư pháp và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tiếp tục phát động phong trào thi đua nêu gương trách nhiệm thực thi công vụ; “*phụng công, thủ pháp*”; tuân thủ kỷ cương, kỷ luật, sống và làm việc theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong toàn thể công chức, viên chức ngành Tư pháp, thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền: “*Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm; Việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh*”.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

1. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

1.1. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện và thể chế hóa, tham mưu thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban chấp hành

Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy Đồng Nai liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp. Chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Tỉnh ủy về triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới tại Đồng Nai.

1.2. Tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Tiếp tục tham mưu thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng công tác tham mưu ban hành văn bản, chính sách pháp luật. Chú trọng thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL. Đảm bảo xây dựng, hoàn thiện các văn bản QPPL được giao chủ trì soạn thảo, đảm bảo tiến độ, chất lượng đề ra. Tham mưu UBND tỉnh, phối hợp các sở, ban, ngành rà soát, khắc phục các quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục chú trọng và phát huy hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật.

1.3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy hoạt động các đơn vị thuộc Sở bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, văn hóa công sở, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức tư pháp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong giai đoạn mới. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, nhất là đối với đội ngũ công chức tư pháp và công chức tư pháp – hộ tịch cấp xã.

1.4. Chú trọng đa dạng hóa, đổi mới các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác này; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội; phấn đấu tăng tỷ lệ hòa giải thành trong công tác hòa giải ở cơ sở.

1.5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo trợ tư pháp, nâng cao hiệu quả khai thác cơ sở dữ liệu công chứng, vi bằng; phát huy vai trò công tác đấu giá trong các dự án đất công; chủ động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, thanh tra đột xuất, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, nhất là trong hoạt động luật sư, công chứng, đấu giá tài sản; quan tâm phát triển hiệu quả, chất lượng hoạt động trọng tài, hòa giải thương mại; nâng cao trách nhiệm, vai trò tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng.

1.6. Đổi mới quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm. Tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ

phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp,

1.7. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao hiệu quả phòng ngừa và tăng cường phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc tham mưu giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện trong hoạt động đầu tư quốc tế, bảo đảm quyền lợi của Nhà nước, người dân, doanh nghiệp. Tham gia tích cực vào việc tham mưu UBND tỉnh xử lý các vướng mắc pháp lý phát sinh.

1.8. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách hành chính, giải quyết kịp thời yêu cầu của người dân, doanh nghiệp trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đăng ký biện pháp bảo đảm... Nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật. Thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng trong ngành Tư pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông đối với việc khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp.

1.9. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Tiếp tục chủ động tham mưu, phối hợp tham mưu cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND tỉnh về các vấn đề pháp lý phát sinh trong các dự án, vụ việc phức tạp trên địa bàn tỉnh.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực

2.1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, nhất là các dự án về xây dựng và hoàn thiện thể chế Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật ban hành văn bản QPPL và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Bảo đảm tiến độ và chất lượng công tác thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL, thẩm định dự án, dự thảo văn bản QPPL; kiểm soát chặt chẽ việc quy

định thủ tục hành chính; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra văn bản, nhất là tăng cường công tác kiểm tra văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực; đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận theo đúng quy định. Tiếp tục phối hợp các sở, ban, ngành tham mưu tổ chức thực hiện việc rà soát, xử lý các quy định pháp luật bất cập, không còn phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức triển khai hướng dẫn thực hiện đúng quy định, có chất lượng công tác hệ thống hóa văn bản QPPL thống nhất trên địa bàn tỉnh kỳ 2019 - 2023.

2.2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả văn bản QPPL, nhất là các luật được ban hành để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thi hành pháp luật nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn. Cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản QPPL lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

- Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của năm 2023, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023. Tổ chức tổng kết việc thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 – 2022”. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chỉ phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2022 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành cho các sở, ngành, địa phương; tăng cường kiểm tra liên ngành tình hình theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và

các văn bản có liên quan, nhất là tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Luật. Thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án; tăng cường công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ giải quyết bồi thường, quản lý nhà nước và kiểm tra liên ngành, kiểm tra định kỳ, đột xuất, công tác bồi thường nhà nước, trong đó chú trọng công tác hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường, bảo đảm việc yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

2.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tổ chức thực hiện nghiêm Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, nhất là trách nhiệm được giao trong công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng gắn kết giữa phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng, thi hành pháp luật, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, hướng mạnh về cơ sở, chú trọng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù.

- Phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, cấp huyện trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện có hiệu quả các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật bao gồm: Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022-2027"; Đề án "Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật"; Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân"; Đề án "Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028".

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật. Về nội dung, chú trọng thực hiện truyền thông các chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Về hình thức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận hành có hiệu quả Trang Thông tin phổ biến giáo dục pháp

luật tỉnh Đồng Nai, Trang Thông tin điện tử của Sở, phát huy vai trò của mạng xã hội Zalo, Facebook... Tham mưu tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam có hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan để lan toả tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, đưa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực trong ứng xử của các chủ thể trong xã hội.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; tham gia Hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV. Tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

2.4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước, giám định tư pháp

- Tiếp tục tập trung nguồn lực triển khai dự án đầu tư công “Xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử”; nghiên cứu đề xuất giải pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC trên môi trường điện tử phù hợp chủ trương chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số; đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024; tiếp tục triển khai Đề án “Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử”.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó trọng tâm là đề xuất việc giải quyết giấy tờ quốc tịch, hộ tịch cho người không quốc tịch, người chưa xác định được quốc tịch, người không có giấy tờ chứng minh về nhân thân, người di cư tự do đang cư trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi, đẩy mạnh hoạt động liên ngành nhằm tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong công tác rà soát, đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế của trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi; đổi mới công tác truyền thông, tập trung nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua các hình thức chăm sóc thay thế, trong đó có nuôi con nuôi.

- Tăng cường xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, bảo đảm thông tin lý lịch tư pháp luôn được cập nhật đầy đủ, kịp thời; tiếp tục triển khai giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và quy trình tiếp nhận, tra cứu, xác minh và cấp phiếu lý lịch tư pháp. Tăng cường thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính công ích để tạo thuận lợi cho người dân và hạn chế thấp nhất tình trạng chậm cấp phiếu.

- Tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm; hoàn chỉnh việc nâng cấp phần mềm và áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp các ngành và địa phương trong công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Tập trung triển khai Luật Giám định tư pháp (sửa đổi năm 2020), trong đó tập trung đổi mới cơ chế quản lý hoạt động giám định, nhất là công tác giám định phục vụ cho việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế mới thay thế Quy chế phối hợp trong công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhạy cảm, phức tạp; nâng cao trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá tài sản.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 (Luật TGPL) và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp tục triển khai có hiệu quả nội dung TGPL trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025; thực

hiện Kế hoạch TGPL cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với Luật TGPL: Tập trung vào thực hiện vụ việc TGPL, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng, nâng cao chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL và kỹ năng TGPL cho đội ngũ người thực hiện TGPL; tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công tác truyền thông về TGPL. Đẩy mạnh công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC; tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về TGPL; bám sát tình hình, thực tiễn công tác và hoạt động TGPL tại các địa phương, kịp thời dự báo các khó khăn, vướng mắc phát sinh để tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ. Theo dõi, tổ chức thực hiện đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc TGPL, đánh giá hiệu quả vụ việc TGPL tham gia tố tụng thành công.

Hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống TGPL; nâng cao vai trò, tính chuyên nghiệp chất lượng TGPL; nâng cao năng lực của hệ thống TGPL để người dân dễ tiếp cận.

- Chú trọng tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, doanh nghiệp chịu tác động của dịch COVID-19.

2.6. Công tác pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế về pháp luật

- Nâng cao hiệu quả phối hợp với các sở, ngành trong xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình hội nhập quốc tế; chủ động hơn trong việc phòng ngừa, giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện trong đầu tư quốc tế. Tăng cường cung cấp thông tin, phối hợp liên ngành trong giải quyết các vụ việc tranh chấp đầu tư.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 73-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-KL/TW và các văn bản hướng dẫn thi hành của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 của Chính phủ về quản lý hợp tác quốc tế về

pháp luật, Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

2.7. Công tác xây dựng Ngành, đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng

- Thực hiện nghiêm Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ, kinh nghiệm thực tiễn và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành, nhất là cán bộ tư pháp cơ sở để đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh theo quy định tại Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của UBND tỉnh

- Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, tỉnh Đồng Nai phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua. Tiếp tục thực hiện nghiêm và đầy đủ các tiêu chí thi đua, xếp hạng các Sở Tư pháp, bảo đảm thống nhất, phù hợp với kết quả triển khai công việc chuyên môn của ngành Tư pháp tại địa phương.

2.8. Công tác quản lý ngân sách - tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch, thống kê

- Thực hiện tốt việc quản lý ngân sách - tài sản và các dự án đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định, bảo đảm đáp ứng tốt việc thực hiện các Dự án nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý của ngành Tư pháp. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án và công tác giải ngân, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023.

- Chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác, bảo đảm cụ thể hóa các yêu cầu, nhiệm vụ và thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện. Nâng cao chất lượng hoạt động thống kê, bảo đảm tính chính xác của số liệu; tiếp tục triển khai hiệu quả Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.

2.9. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật. Thực hiện tốt nhiệm vụ Giám đốc Sở Tư pháp là thành viên Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức của Sở Tư pháp.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra đột xuất, thanh tra các cơ quan, tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật và lĩnh vực do Sở Tư pháp quản lý có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về từng lĩnh vực.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân và Luật giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Nâng cấp, triển khai và duy trì các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng; thực hiện các giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin với cơ sở dữ liệu do các bộ, ngành, cơ quan khác quản lý, đặc biệt là thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho các hệ thống công nghệ thông tin của Sở Tư pháp.

- Tiếp tục duy trì, chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Tư pháp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Tập trung nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến do Ngành Tư pháp cung cấp lên mức độ 3, 4 và thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ này trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025 kèm theo Quyết định số 682/QĐ-BTP ngày 07/5/2021; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 kèm theo Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023, Sở Tư pháp xác định một số giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đúng tiến độ, chất lượng chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra. Đổi mới phương pháp làm việc theo hướng chặt chẽ, sâu sát, quyết liệt. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức; thực hiện tốt việc kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực thi công vụ để nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp; kịp thời báo cáo, xin ý kiến Bộ Tư pháp để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức quản lý và hoạt động của từng đơn vị tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp dịch vụ công nhanh gọn, thuận tiện cho Nhân dân. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các cơ sở dữ liệu điện tử như lý lịch tư pháp, công chứng, hộ tịch... trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính của ngành Tư pháp sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, chú trọng nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng sự hài lòng của người dân, tổ chức.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, nhất là các lĩnh vực xã hội hóa như: công chứng, luật sư, thừa phát lại... Hình thành mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý rộng khắp, thuận tiện và tin cậy cho người dân, doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh hiện đại hóa các lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp mà trọng tâm là hoàn thiện cơ sở dữ liệu số hóa hộ tịch lịch sử; thực hiện có hiệu quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

5. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp, pháp chế; chủ động, kịp thời báo cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của ngành Tư pháp và địa phương.

6. Tăng cường đoàn kết, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý, kiểm tra, thanh tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm. Bên cạnh đó, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân công

chức, viên chức nỗ lực đạt kết quả cao trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

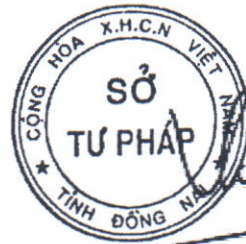
7. Đẩy mạnh việc phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chuyên môn của từng địa phương, đơn vị làm động lực để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong công tác tư pháp năm 2023. Triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua ngành Tư pháp góp phần xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng mô hình “Dân vận khéo”.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình này, Trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp; lãnh đạo Phòng Tư pháp các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nội dung chương trình đảm bảo chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, tổ chức quán triệt và triển khai đến từng công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

2. Định kỳ 6 tháng và năm, các phòng chuyên môn và tương đương, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa có trách nhiệm báo cáo Sở Tư pháp kết quả thực hiện Chương trình này để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định./.

GIÁM ĐỐC



Võ Thị Xuân Đào